CHỨNG KHOÁN ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 28/04/2026

Áp lực chốt lời...

Xem thêm

Bộ phận Phân tích & Đầu tư

Research & Proprietary trading

Nhóm bất động sản và ngân hàng điều chỉnh, VN-Index giảm điểm

Đồ thị kỹ thuật VN-Index

Giao dịch khối ngoại

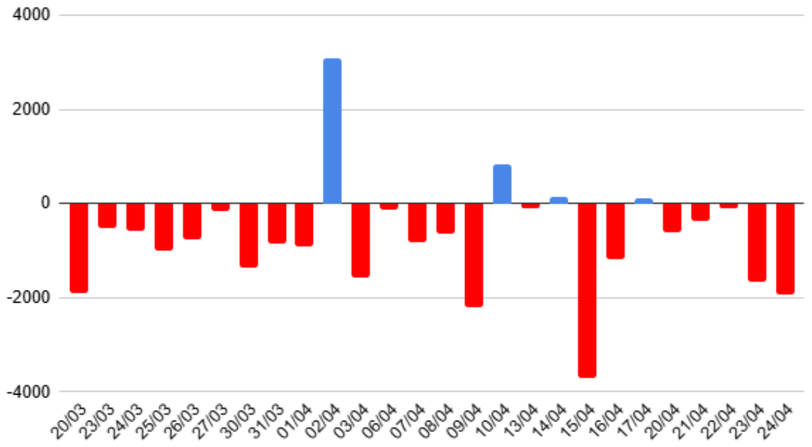

Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 24/04 ghi nhận diễn biến rung lắc mạnh và điều chỉnh giảm trong bối cảnh tâm lý thận trọng gia tăng trước kỳ nghỉ lễ kéo dài, đi kèm thanh khoản suy giảm rõ rệt. VN-Index đầu phiên chỉ biến động nhẹ quanh tham chiếu nhưng áp lực bán gia tăng mạnh về cuối phiên, đặc biệt tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VHM, VIC, VCB, BID, khiến chỉ số có thời điểm mất gần 27 điểm trước khi thu hẹp đà giảm, đóng cửa giảm **17,07** điểm **(-0,91%)** về mức **1.853,29** điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phía tiêu cực với số mã giảm áp đảo.
- **Điểm nhấn tiêu cực** trong phiên đến từ nhóm bất động sản và ngân hàng khi đồng loạt điều chỉnh, trong đó VHM giảm mạnh 5,2%, VIC giảm 1,1%, VRE giảm 0,9%, VCB giảm 3,5%, BID giảm 2% và CTG giảm 1,4%, trở thành lực kéo chính khiến VN-Index suy yếu. **Nhóm bán lẻ và tiêu dùng** cũng gây áp lực với FPT, MSN, MWG đồng loạt giảm điểm. Ngược lại, thị trường vẫn ghi nhận một số điểm sáng cục bộ như TCB tăng 2,9%, VJC tăng 3,2% và GVR tăng hơn 2%, tuy nhiên không đủ để cải thiện xu hướng chung.
- **Thị trường phân hóa rõ nét** khi dòng tiền chỉ tập trung vào một số cổ phiếu riêng lẻ, trong khi nhiều mã giảm sâu, nổi bật là PC1 tiếp tục giảm sàn phiên thứ hai liên tiếp và rơi vào trạng thái "trắng bên mua". Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 1.935 tỷ đồng trên HoSE, tập trung vào các cổ phiếu lớn như FPT, ACB, VCB và VHM, góp phần gia tăng áp lực điều chỉnh.
- **Đánh giá:** Thị trường đang bước vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn sau chuỗi tăng điểm liên tiếp, khi áp lực chốt lời gia tăng và nhóm cổ phiếu trụ suy yếu.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tạo nến bao trùm giảm khi chạm kháng cự trendline giảm, cho thấy áp lực bán quay lại và đà hồi phục bị chặn lại. MACD vẫn trên tín hiệu nhưng histogram thu hẹp, phản ánh động lượng tăng suy yếu. RSI ở vùng trung tính cao và bắt đầu cong xuống, hàm ý rủi ro điều chỉnh ngắn hạn gia tăng. Khả năng cao chỉ số sẽ rung lắc/kiểm định vùng hỗ trợ trước khi xác định xu hướng tiếp theo.
- **Kịch bản 1 (40%)** VN-Index tiếp tục giằng co rung lắc trong vùng 1.850-1.880 điểm.
- **Kịch bản 2 (60%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.800 - 1.820 điểm (Ngưỡng tâm lý).

Chiến lược giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH – THẤP và ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh thị trường bước vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn, rung lắc gia tăng khi áp lực chốt lời và khối ngoại bán ròng.
- **MUA Có thể giải ngân thăm dò với tỷ trọng thấp** trong các nhịp điều chỉnh sâu hoặc khi thị trường kiểm định lại các vùng hỗ trợ. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy tốt, chưa tăng nóng và giữ được xu hướng riêng như một số mã ngân hàng, đầu tư công hoặc cổ phiếu có câu chuyện riêng. Hạn chế mua đuổi trong các nhịp hồi kỹ thuật.
- **BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** ở cổ phiếu đạt mục tiêu hoặc suy yếu, ưu tiên giảm tỷ trọng nhóm bất động sản và vốn hóa lớn; cơ cấu khỏi các mã tăng nóng hoặc có tín hiệu phân phối.....

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - TCB (HOSE)

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

Giá ngày 24/04/2026	34.25
Vùng mua/bán tiềm năng	**32-33**
Giá chốt lời	**35-36**
Giá cắt lỗ	**30**
Vốn hóa (tỷ đồng)	242,703.73
SLCP lưu hành (cp)	7,086,240,414
KLGD BQ 10 phiên	13,544,300
Giá sổ sách	24.04
EPS hiện tại	3.58
P/E	9.58

Diễn biến giá cổ phiếu

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng duy trì tích cực, cơ cấu dịch chuyển theo hướng bền vững

- TCB ghi nhận tăng trưởng tín dụng 3,6% trong quý 1/2026, cao hơn mặt bằng chung toàn hệ thống, cho thấy khả năng mở rộng dư nợ vẫn được duy trì tốt trong bối cảnh kiểm soát chặt chẽ. Đáng chú ý, động lực tăng trưởng đến từ phân khúc bán lẻ và SME – những mảng có biên lợi nhuận cao và mức độ phân tán rủi ro tốt hơn so với khách hàng doanh nghiệp lớn. Đồng thời, ngân hàng chủ động giảm tỷ trọng cho vay bất động sản xuống còn 28,9%, qua đó hạn chế rủi ro chu kỳ. Chiến lược tái cơ cấu danh mục tín dụng theo hướng an toàn giúp TCB duy trì tăng trưởng ổn định và nâng cao chất lượng tài sản trong dài hạn.

NIM và CASA chịu áp lực ngắn hạn nhưng còn dư địa phục hồi

- Biên lãi thuần (NIM) giảm xuống 3,41% do chi phí huy động tăng mạnh trong bối cảnh cạnh tranh lãi suất, trong khi CASA giảm về 32,6% do dòng tiền dịch chuyển sang tiền gửi có kỳ hạn. Sự suy giảm đồng thời của hai yếu tố này tạo áp lực lên lợi nhuận ngắn hạn. Tuy nhiên, đây chủ yếu là yếu tố mang tính chu kỳ khi thanh khoản hệ thống ổn định trở lại. Với nền tảng khách hàng lớn và hệ sinh thái thanh toán mạnh, TCB vẫn có lợi thế phục hồi CASA và tối ưu chi phí vốn. Nhờ đó, NIM được kỳ vọng cải thiện dần trong các quý tới.

Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng mạnh đi kèm chất lượng tài sản được kiểm soát tốt

- Thu nhập ngoài lãi (NOII) tăng 25,6% so với cùng kỳ, trong đó thu nhập phí tăng gần 47%, cho thấy sự bứt phá của mảng dịch vụ như tài trợ thương mại, thanh toán và bancassurance. Điều này giúp ngân hàng giảm phụ thuộc vào tín dụng trong bối cảnh NIM chịu áp lực. Song song, chất lượng tài sản vẫn được duy trì ổn định với tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,16% và tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao 129%. Chi phí tín dụng ở mức thấp tiếp tục hỗ trợ lợi nhuận và phản ánh rủi ro tín dụng được kiểm soát tốt. Sự kết hợp giữa tăng trưởng nguồn thu và kiểm soát rủi ro là yếu tố then chốt củng cố nền tảng tài chính.
- **Kết quả kinh doanh.**
- Quý 1/2026 ghi nhận diễn biến tích cực trong bối cảnh kinh tế vĩ mô nhiều biến động. Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 8,9 nghìn tỷ đồng, tăng 22,6% so với cùng kỳ, trong khi Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 13,7 nghìn tỷ đồng, tăng 17,8% so với cùng kỳ, cho thấy đà tăng trưởng ổn định của các hoạt động ngân hàng cốt lõi và hệ sinh thái.
- **Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu TCB cho tín hiệu tăng tích cực khi breakout đường xu hướng giảm trung hạn.

STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	30/03/2026	HPG	CANH MUA	Ngành thép	26-27	29-30	25	11.5%
2	31/03/2026	POW	CANH MUA	Ngành điện	13-13.5	15-16	12	15.3%
3	01/04/2026	BVB	CANH MUA	Ngân hàng	12-12.5	14.5-15	11	20.8%
4	02/04/2026	VCG	CHỜ MUA	Xây lắp	20-21	23-24	18	15%
5	03/04/2026	HHV	TRUNG LẬP	Xây lắp	11-11.5	13-13.5	10	13%
6	06/04/2026	TLG	TRUNG LẬP	Bán lẻ	43-45	50-52	40	16.2%
7	07/04/2026	HAH	CHỜ MUA	Cảng biển	50-53	60-65	46	20%
8	08/04/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	27-28	31-32	25	14.8%
9	09/04/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	29-30	32-33	27	10.3%
10	10/04/2026	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	12.5-13.5	15-16	11	20%
11	13/04/2026	PLX	CHỜ MUA	Dầu khí	38-40	48-50	35	26%
12	14/04/2026	IJC	CHỜ MUA	Hạ tầng	10-10.6	11.5-12	9.5	15%
13	15/04/2026	BMP	CHỜ MUA	VLXD	135-140	163-170	125	20.7%
14	16/04/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	42-44	52-54	39	23.8%
15	17/04/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	77-80	85-90	70	10.3%
16	20/04/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	83-85	93-95	78	12.04%
17	21/04/2026	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	28-29	33-34	26	17.8%
18	22/04/2026	VPX	TRUNG LẬP	Chứng khoán	26-27	30-31	24	15.3%
19	23/04/2026	VPB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	25-26	28-29	23	12%
20	24/04/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	60-62	70-72	56	16.7%
21	28/04/2026	TCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	32-33	35-36	30	9.3%

Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.9	20%	-7.44%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	44.6	20%	-11.68%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.35	10%	-12.50%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.4	10%	-16.76%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%

Thị trường thế giới

- **S&P 500 lập đỉnh mới khi nhà đầu tư phớt lờ bế tắc Mỹ-Iran.** Khép phiên 27/04, chỉ số S&P 500 tăng 0.12% lên mức kỷ lục 7,173.91 điểm. Nasdaq Composite tăng 0.20%, đóng cửa ở mức cao lịch sử 24,887.10 điểm. Cả hai chỉ số cũng thiết lập đỉnh trong phiên. Dow Jones giảm 62.92 điểm, tương đương 0.13%, xuống 49,167.79 điểm.
- **Iran đề xuất đề nghị mới với Mỹ nhằm mở lại eo biển Hormuz.** Iran đã đưa ra đề nghị mới với Mỹ nhằm mở lại eo biển Hormuz và chấm dứt chiến tranh, Axios đưa tin vào Chủ nhật, trích dẫn một quan chức Mỹ và hai nguồn tin am hiểu vấn đề. Tuy nhiên, đề nghị này đề xuất hoãn các cuộc thảo luận về chương trình hạt nhân của Iran sang một thời điểm sau đó. Báo cáo được đưa ra trong bối cảnh ngoại giao giữa Mỹ và Iran vẫn đang ở bế tắc, ngay cả sau khi Tổng thống Donald Trump gia hạn vô thời hạn lệnh ngừng bắn vào tuần trước.

Thị trường trong nước

- **Quốc hội đặt mục tiêu tăng trưởng 10%/năm, hướng tới top 30 nền kinh tế lớn.** Sáng 24/4, với sự đồng thuận tuyệt đối của các đại biểu có mặt, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tới. Theo đó, mục tiêu đặt ra là duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 10%/năm trở lên, đưa GDP bình quân đầu người lên khoảng 8.500 USD vào năm 2030. Định hướng này nhằm đưa Việt Nam trở thành quốc gia đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đồng thời lọt vào nhóm 30 nền kinh tế lớn nhất thế giới.
- **Xuất khẩu gạo giảm so với cùng kỳ, giá tiếp tục đi xuống.** Theo Cục Hải quan, trong nửa đầu tháng 4/2026, Việt Nam xuất khẩu khoảng 531.000 tấn gạo, đạt 246,4 triệu USD. Lũy kế đến ngày 15/4, tổng lượng xuất khẩu đạt hơn 2,81 triệu tấn, kim ngạch 1,32 tỷ USD, giảm lần lượt 380.000 tấn và khoảng 155 triệu USD so với cùng kỳ năm trước. Về thị trường, Philippines tiếp tục giữ vai trò chủ lực. Trung Quốc đứng thứ hai với hơn 334.000 tấn, kim ngạch 167 triệu USD, tăng trên 44% cả về lượng và giá trị. Thị phần của thị trường này cũng mở rộng đáng kể.

Thị trường hàng hóa

- **Dầu Brent vượt 108 USD/thùng khi Mỹ và Iran rơi vào bế tắc.** Giá dầu tăng trong phiên ngày 27/04 khi kế hoạch nối lại vòng đàm phán hòa bình giữa Mỹ và Iran một lần nữa đổ vỡ. Khép phiên ngày 27/04, hợp đồng dầu Brent giao tháng 6 tăng gần 3% lên 108.23 USD/thùng. Trong khi đó, dầu WTI tăng khoảng 2% lên 96.37 USD/thùng. Dù bất ổn vẫn lớn, Iran được cho là đã đưa ra đề xuất mới với Mỹ nhằm mở lại Eo biển Hormuz và chấm dứt chiến tranh, đồng thời đề xuất trì hoãn đàm phán hạt nhân, theo Axios dẫn nguồn tin từ phía Mỹ. Tuy nhiên, Tổng thống Donald Trump ngày 25/04 đã hủy kế hoạch cử đặc phái viên Steve Witkoff và Jared Kushner tới Islamabad (Pakistan) để đàm phán với Iran. Ngoại trưởng Iran Abbas Araghchi đã tới Islamabad vào cuối tuần nhưng chỉ gặp các quan chức Pakistan trước khi rời đi.

Dow 30	49,167.79	-62.92 / -0.13%
Dow 30 Futures	49,229.00	+61.00 / +0.12%
Nasdaq Futures	27,324.70	+19.00 / +0.07%
S&P 500 Futures	7,182.80	+8.80 / +0.12%
Nikkei 225	60,204.00	-333.36 / -0.55%
Shanghai	4,086.34	+6.44 / +0.16%
Hang Seng	25,925.65	-52.42 / -0.2%
KOSPI	6,711.02	+95.99 / +1.45%
FTSE 100	10,321.09	-57.99 / -0.56%

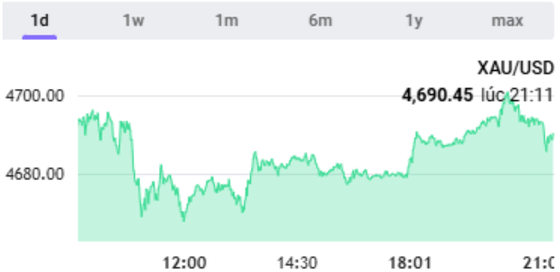

XAU/USD	4,688.07	+6.20 / +0.13%
Gold	4,702.66	+8.96 / +0.19%
Copper	6.0880	+0.0022 / +0.04%
Brent Oil	102.38	+0.50 / +0.49%
London Sugar	427.10	-8.20 / -1.88%
Silver	75.765	+0.740 / +0.99%
Crude Oil WTI	97.140	+0.770 / +0.8%
Platinum	1,998.35	+5.25 / +0.26%
London Coffee	3,428.00	-55.00 / -1.58%
US Wheat	628.88	-1.88 / -0.3%

VRE: Vincom Retail báo lãi hơn 1.600 tỷ đồng trong quý 1/2026

- Quý 1/2026, Vincom Retail ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực với doanh thu thuần hợp nhất đạt 2.574 tỷ đồng (+20,7%) và lợi nhuận sau thuế 1.606 tỷ đồng (+36,4%). Động lực tăng trưởng đến từ mảng cho thuê khi doanh thu đạt 2.208 tỷ đồng, nhờ tỷ lệ lấp đầy cải thiện lên 88,9% và nhu cầu thuê cao từ cả thương hiệu nội địa lẫn quốc tế. Lượng khách đến hệ thống trung tâm thương mại đạt 55 triệu lượt (+13,2%), phản ánh xu hướng tiêu dùng phục hồi rõ nét. Doanh nghiệp đã hoàn thành khoảng 25% doanh thu và gần 30% kế hoạch lợi nhuận năm trong quý 1/2026

VCB: Chủ tịch Vietcombank tiết lộ kế hoạch phát hành riêng lẻ 6,5% cổ phiếu để tăng vốn

- Tại ĐHĐCĐ 2026, Vietcombank đã thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ qua hai phương án, gồm phát hành riêng lẻ tối đa 6,5% cổ phần và phát hành cổ phiếu từ nguồn quỹ dự trữ, qua đó nâng vốn lên gần 100.000 tỷ đồng. Ngân hàng cho biết việc tăng vốn nhằm cải thiện hệ số an toàn vốn (CAR), hướng tới chuẩn Basel III và mở rộng hoạt động kinh doanh. Năm 2025, Vietcombank ghi nhận lợi nhuận trước thuế 44.020 tỷ đồng (+4%), tổng tài sản vượt 2,4 triệu tỷ đồng. Bên cạnh đó, ngân hàng dự kiến thành lập ngân hàng số vốn 3.000 tỷ đồng tại IFC để mở rộng hệ sinh thái tài chính.

FOC: Đơn vị vận hành thương mại VnExpress báo lãi quý 1 tăng trưởng 70%

- Trong quý 1/2026, FOC ghi nhận doanh thu thuần gần 139 tỷ đồng (+18%), trong khi giá vốn tăng nhẹ giúp lợi nhuận gộp tăng 37% lên gần 73 tỷ đồng, cải thiện biên gộp lên 52%. Lợi nhuận sau thuế đạt 32 tỷ đồng, tăng mạnh 70% so với cùng kỳ. Doanh nghiệp duy trì nền tảng tài chính vững với 85% tài sản là tiền và tiền gửi, không có nợ vay. Tổng tài sản đạt 897 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu hơn 802 tỷ. Trên thị trường, cổ phiếu FOC giao dịch quanh 67.200 đồng/cp, tăng khoảng 6% từ đầu năm.

TPB: Đặt mục tiêu lợi nhuận 10.300 tỷ đồng, chia cổ tức 20% trong năm nay

- TPBank đặt kế hoạch 2026 với mục tiêu tổng tài sản đạt 600.000 tỷ đồng (+19%) và lợi nhuận trước thuế hơn 10.300 tỷ đồng (+12%), đi kèm kiểm soát nợ xấu dưới 2,5%. Ngân hàng tiếp tục chiến lược tăng vốn, dự kiến nâng vốn điều lệ lên gần 33.000 tỷ đồng thông qua cổ tức cổ phiếu và ESOP, đồng thời duy trì cổ tức tiền mặt 5%. Bên cạnh đó, TPBank mở rộng hệ sinh thái với kế hoạch thành lập công ty bảo hiểm phi nhân thọ và ngân hàng con tại trung tâm tài chính quốc tế. Năm 2025, ngân hàng đã vượt nhiều chỉ tiêu, tạo nền tảng cho tăng trưởng ổn định trong giai đoạn tới.

Tăng/ giảm ngành trong phiên

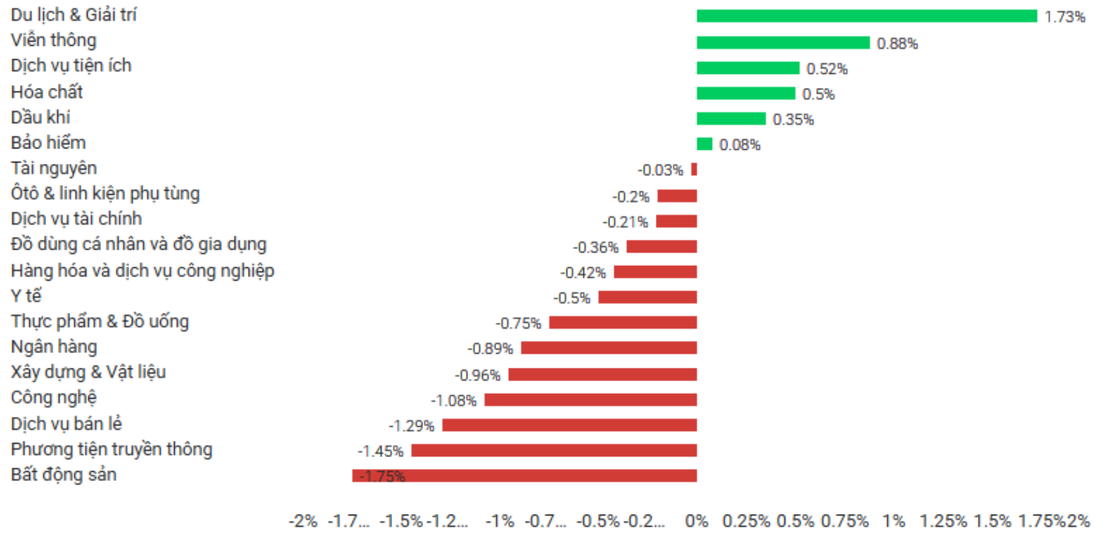

Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
TDH	4.55	0.29 (6.81%)	8.26	PC1	22.45	-1.65 (-6.85%)	31.50
VNE	3.81	0.24 (6.72%)	2.44	VPG	3.49	-0.24 (-6.43%)	2.02
C32	11.95	0.75 (6.70%)	1.78	VHM	141.20	-7.80 (-5.23%)	871.09
DPG	44.25	2.15 (5.11%)	92.60	OGC	3.08	-0.17 (-5.23%)	1.87
SBG	12.30	0.55 (4.68%)	3.18	PLP	4.76	-0.24 (-4.80%)	0.31

Hoàn tất cơ cấu danh mục ETF VN Diamond & VN Finselect – 29/04/2026.

- Việc các quỹ ETF mô phỏng chỉ số VN Diamond và VN Finselect hoàn tất cơ cấu danh mục phản ánh hoạt động tái cân bằng định kỳ dựa trên tiêu chí lựa chọn cổ phiếu của từng chỉ số. Đây là sự kiện quan trọng khi các quỹ ETF thường thực hiện mua – bán với khối lượng lớn, có thể tạo ra biến động ngắn hạn về giá và thanh khoản đối với các cổ phiếu liên quan.

Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 – 06/05/2026.

- Các số liệu kinh tế tháng do Tổng cục Thống kê Việt Nam công bố thường bao gồm nhiều chỉ tiêu vĩ mô quan trọng như tăng trưởng sản xuất công nghiệp (IIP), tổng mức bán lẻ và tiêu dùng, kim ngạch xuất nhập khẩu cùng cán cân thương mại. Bên cạnh đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phản ánh diễn biến lạm phát, trong khi dữ liệu về vốn đầu tư như FDI và đầu tư công cho thấy dòng vốn trong nền kinh tế. Các chỉ tiêu về lao động, việc làm cũng góp phần đánh giá sức khỏe kinh tế tổng thể. Đây là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách và định hướng dòng tiền trên thị trường.

Chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) – Mỹ – 30/04/2026.

- Quyết định chính sách tiền tệ của Fed là một trong những sự kiện kinh tế quan trọng nhất toàn cầu, phản ánh định hướng điều hành lãi suất và cung tiền của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Thông qua việc điều chỉnh lãi suất điều hành, Fed tác động trực tiếp đến chi phí vốn, hoạt động tín dụng và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế. Đây cũng là công cụ then chốt nhằm kiểm soát lạm phát và duy trì ổn định tài chính. Diễn biến chính sách của Fed không chỉ ảnh hưởng đến thị trường Mỹ mà còn lan tỏa mạnh mẽ tới dòng vốn quốc tế, tỷ giá, thị trường chứng khoán và hàng hóa trên phạm vi toàn cầu.

ECB họp chính sách tiền tệ khu vực Châu Âu – 30/04/2026.

- Cuộc họp của Ngân hàng Trung ương châu Âu là sự kiện quan trọng phản ánh định hướng điều hành chính sách tiền tệ tại khu vực Eurozone. Các quyết định liên quan đến lãi suất, chương trình mua tài sản và triển vọng lạm phát sẽ tác động trực tiếp đến chi phí vốn và thanh khoản toàn cầu. Đây cũng là cơ sở để nhà đầu tư đánh giá xu hướng dòng tiền quốc tế và biến động tỷ giá. Những thay đổi trong chính sách của ECB có thể lan tỏa sang các thị trường mới nổi, qua kênh lãi suất, tỷ giá và dòng vốn đầu tư.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	NAG	HNX	16/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
3	QNS	UPCoM	16/04/26	28/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
4	CTD	HOSE	17/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
5	PTM	UPCoM	17/04/26	29/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
6	CDC	HOSE	17/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
7	SBT	HOSE	17/04/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
8	PMC	HNX	21/04/26	06/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
9	TB8	UPCoM	21/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
10	TBC	HOSE	22/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	THS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
12	S4A	HOSE	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
13	PMS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,900 đồng/CP
14	SAF	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
15	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 4/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
16	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	WSB	UPCoM	23/04/26	22/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
18	PNJ	HOSE	23/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
19	HMH	HNX	28/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
20	TJC	HNX	29/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 9,000 đồng/CP
21	EID	HNX	04/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
22	TIP	HOSE	04/05/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP
23	HSG	HOSE	04/05/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30
24	S55	HNX	04/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	MDG	HOSE	05/05/26	05/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
26	PDB	HNX	05/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
27	MTP	UPCoM	07/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	PEQ	UPCoM	08/05/26	28/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
29	SFN	HNX	11/05/26	12/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
30	SSC	HOSE	19/05/26	19/06/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP

Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính
Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội
Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng
Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên, TP. Hải Phòng
Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá
Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá
Điện thoại: 0237 3515 009